CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (HSX: TSA)

FireAnt

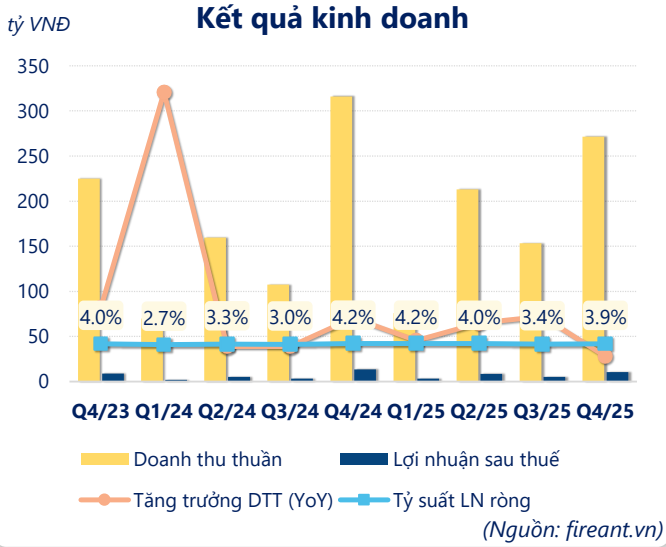
Ngày 31/12/2025	14,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.3%	**-4.1%**	**10.2%**

ROE (2025): 6.6% | +/- YoY ▲ 0.5%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	271 tỷ VNĐ	▲ 118 ▲ 77.3%	▼ 45.0 ▼ 14.1%
LN gộp	24.6 tỷ VNĐ	▲ 12.8 ▲ 108%	▼ 0.60 ▼ 2.6%
LN thuần	13.2 tỷ VNĐ	▲ 6.80 ▲ 107%	▼ 3.40 ▼ 20.3%
LN sau thuế	10.6 tỷ VNĐ	▲ 5.42 ▲ 105%	▼ 2.80 ▼ 20.7%

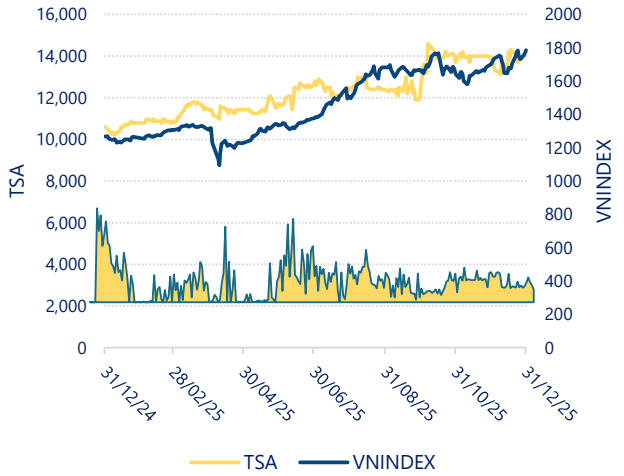
	2025	YoY
DT thuần	713 tỷ VNĐ	▲ 60.0 ▲ 9.3%
LN gộp	67.9 tỷ VNĐ	▲ 8.50 ▲ 14.3%
LN thuần	34.2 tỷ VNĐ	▲ 5.00 ▲ 17.2%
LN sau thuế	27.5 tỷ VNĐ	▲ 4.00 ▲ 16.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

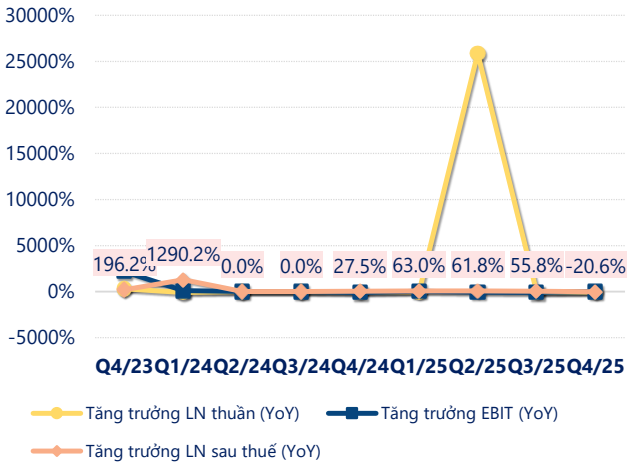
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (HSX: TSA)

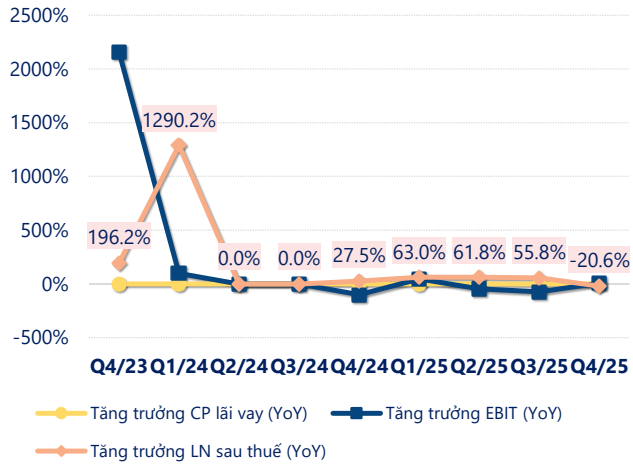
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



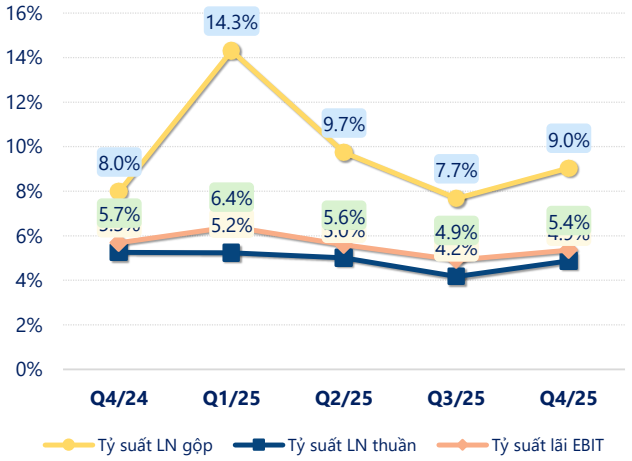
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



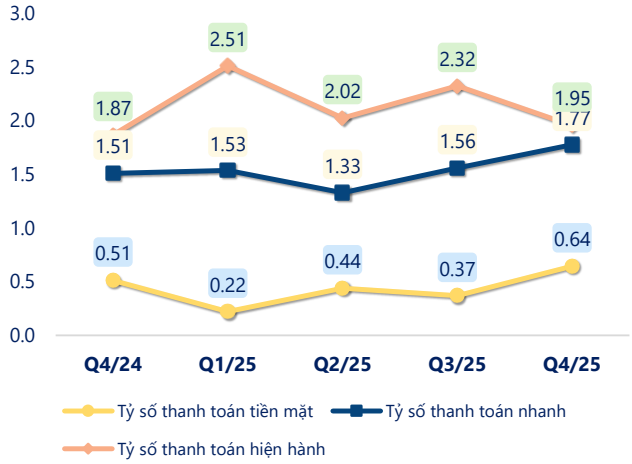
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



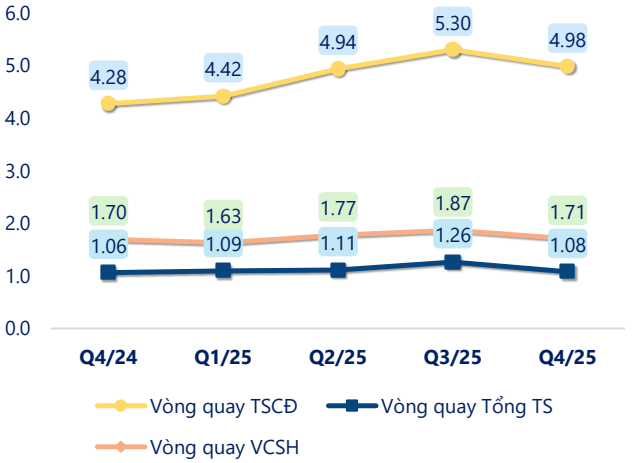
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



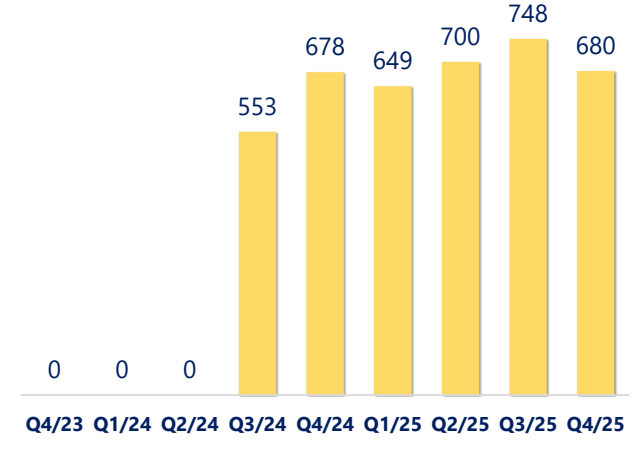
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

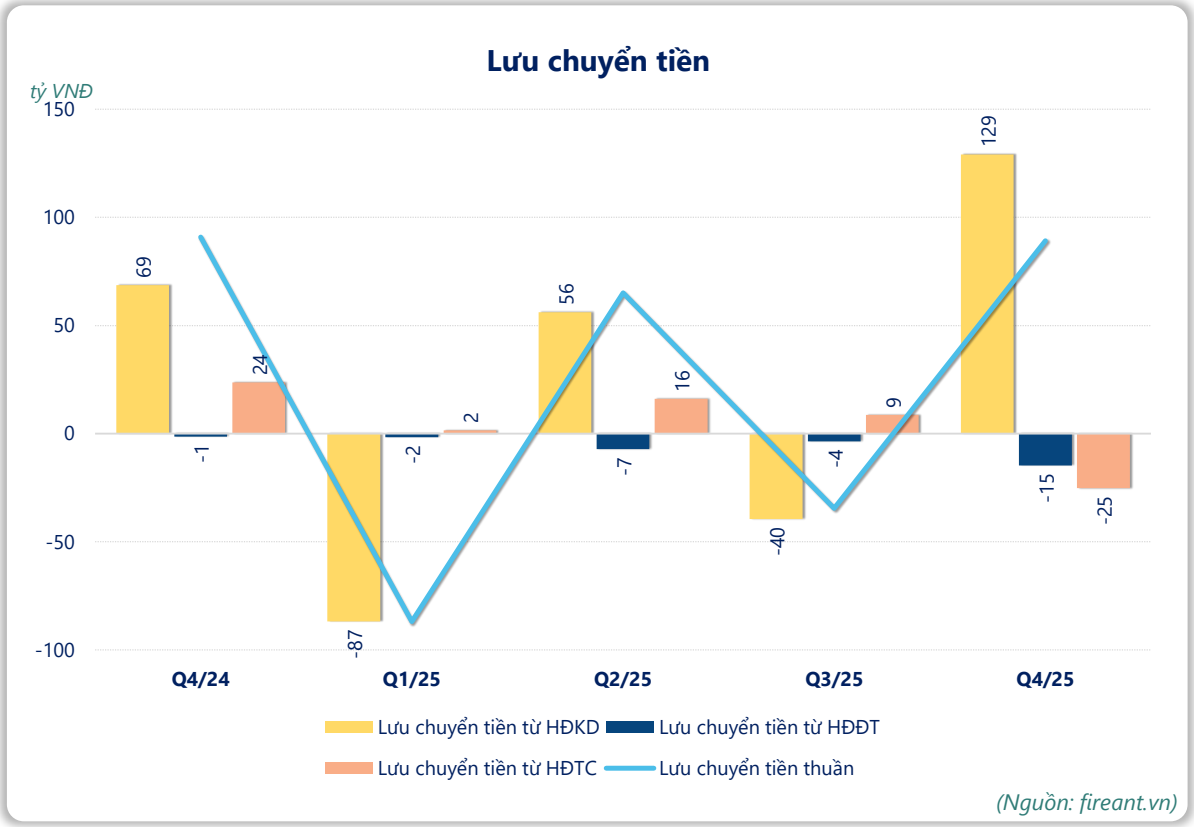


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (HSX: TSA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**271**	**316**	**-14.1%**	**713**	**653**	**9.3%**
Giá vốn hàng bán	247	291	-15.2%	645	593	8.8%
Lợi nhuận gộp	24.6	25.2	-2.6%	67.9	59.4	14.3%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.15	192%	1.04	0.49	110%
Chi phí TC	1.23	1.23	-0.2%	4.34	5.21	-16.7%
Chi phí lãi vay	1.23	1.23	-0.2%	4.34	4.35	-0.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.66	2.05	-19.2%	6.35	6.75	-6.0%
Chi phí QLDN	**8.88**	**5.48**	**62.1%**	**24.0**	**18.7**	**28.1%**
LN thuần từ HĐKD	13.2	16.6	-20.3%	34.2	29.2	17.2%
Lợi nhuận khác	**0.07**	**0.13**	**-44.6%**	**0.23**	**0.34**	**-31.8%**
LN trước thuế	13.3	16.7	-20.4%	34.5	29.6	16.6%
Lợi nhuận sau thuế	**10.6**	**13.4**	**-20.7%**	**27.5**	**23.5**	**16.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**10.6**	**13.4**	**-20.7%**	**27.5**	**23.5**	**16.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)